

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày 09 – 01 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Dân.

Ông Bùi Đức Thắng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thúy Kiều, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thành Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 191/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hải Q (tên gọi khác: Cu Đ), sinh năm 1990; tại Cà Mau; Nơi ĐKNKTT: khóm M, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: khóm M, phường V, thành phố C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ; con bà: Trần Thanh N (còn sống), vợ: Võ Thị H, con 02 người; tiền án: 03 lần; Lần 1: Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2009/HS-ST ngày 10/7/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Có tổng hợp Bản án số 02/2009/HSST ngày 06/01/2009 do Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản), buộc bị cáo Trần Hải Q phải chấp hành hình phạt chung là 02 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/7/2010, chấp hành xong án phí dân sự và áp phí hình sự vào ngày 22/8/2013. Lần 2: Bản án hình sự sơ thẩm số 182/2012/HS-ST ngày 28/8/2012 của Tòa án nhân thành phố Cà Mau, tuyên phạt Trần Hải Q 01 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/11/2013, chưa chấp hành án phí hình sự sơ thẩm. Lần 3: Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2015/HS-ST ngày 02/7/2015 của Tòa án nhân thành phố Cà Mau, tuyên phạt Trần Hải Q 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Bản án phúc thẩm số 118/2015/HSPT ngày 24/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau tuyên y án sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2018, áp phí hình sự sơ thẩm 200.000đ và án phí hình sự phúc thẩm 200.000đ chưa chấp hành; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/11/2022 cho đến nay (Bị cáo có mặt).

- Bị hại:

Ông Trần Văn M – sinh năm 1972 (vắng mặt);

Nơi cư trú: khóm T, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/8/2022, Trần Hải Q đi bộ từ phòng trọ đến đường Lý Thái Tôn, thuộc khóm 1, phường 2, thành phố Cà Mau thì phát hiện có một thùng bằng thiếc lớn có gắn ổ khóa của ông Trần Văn M dùng để cất giữ tủ nhôm đựng chìa khóa (sữa chìa khóa) trên vỉa hè, không có người trông coi nên Q nảy sinh ý định trộm cắp, Q đi về phòng trọ lấy cây kiếm công lực đến cắt ổ khóa thùng thiếc để mở thùng ra thấy bên trong có rất nhiều loại chìa khóa, khoen móc khóa, ốc nón bảo hiểm đựng trong 08 bọc và 01 cái tủ nhôm. Q lấy toàn bộ tài sản trên đem ra ngoài rồi đập nắp thùng thiếc lại. Q cầm 02 bọc chìa khóa đi bộ đến ngã ba Lý Thái Tôn thì gặp Nguyễn Thanh T đang đạp xe ba gác lượm phế liệu cùng với chồng là Hồ Thanh T', Q nói dối là đồ của Q rồi gửi 02 bọc chìa khóa lên xe ba gác của T và tiếp tục kêu T chạy xe ba rác đến chỗ thùng thiếc chở toàn bộ tài sản do Q lấy trộm của ông M chở về phòng trọ của Q. Khi đến phòng trọ, Q cho T và T' 02 bọc chìa khóa, còn lại 06 bọc Q đem về phòng trọ cất giấu.

Đến khoảng 08 giờ ngày 29/8/2022, ông M phát hiện mất tài sản nên đã đến trình báo Công an phường 2 để lập biên bản sự việc.

Qua kiểm tra Camera, Công an phường 2 đã mời Nguyễn Thanh T và Trần Hải Q làm việc, T và Q thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc đã nêu trên, đồng thời tiến hành thu giữ toàn bộ tài sản của ông M bị mất trộm do Nguyễn Thanh T và Trần Hải Q giao nộp, gồm:

- 964 chìa khóa bằng kim loại có đầu mũ màu đen
- 3.758 chìa khóa bằng kim loại màu trắng
- 33 chìa khóa bằng kim loại có đầu chữ H
- 20 chìa khóa bằng kim loại hình con vật
- 02 chìa khóa (loại khóa xe SH) bằng kim loại có đầu mũ màu đen
- 02 bịch ốc (20 con ốc) gắn nón bảo hiểm
- 02 bịch khoen tròn (80 khoen) móc chìa khóa bằng kim loại
- 01 tủ kính nhôm 03 ngăn có kích thước 48cm x 56cm.

* Tại kết luận định giá tài sản số 86/KG-ĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau. Kết luận: Tổng cộng tài sản nêu trên trị giá là 15.852.000 đồng.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Trần Hải Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trần Hải Q theo cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 15 tháng 12 năm 2022 và đề nghị:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hải Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hải Q từ 03 đến 04 năm tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/8/2022, Trần Hải Q đã có hành vi lén lút dùng kiếm cộm lực cắt ổ khóa thùng thiếc để lấy nhiều chìa khóa (các loại), khoen móc chìa khóa, ốc gắn nón bảo hiểm, tủ nhôm của ông Trần Văn M tại khóm 1, phường 2, thành phố Cà Mau có tổng giá trị 15.852.000đ nhằm mục đích tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo đã thực hiện tội phạm hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, làm hoang mang trong quần chúng nhân dân về việc quản lý tài sản. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc để có thời gian giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và hiện không còn yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra trách nhiệm bồi thường.

[6] Về vật chứng:

Đối với cây kiếm công lực Q dùng cắt ổ khóa thùng thiếc lấy trộm tài sản của ông M, do Q lượm được trên đường (đã bị gãy khoen) trước khi thực hiện việc trộm khoảng 01 tháng. Sau khi sử dụng cắt ổ khóa thùng thiếc, sau đó Q đã bán cho người mua ve chai (không quen biết) không thu giữ được nên không đặt ra xử lý.

[7] Đối với Nguyễn Thanh T, Hồ Thanh T'. Qua điều tra, xác định không cùng với Trần Hải Q tham gia vụ trộm cắp tài sản nói trên và khi Q nhờ chở tài sản về phòng trọ, có cho 02 bọc chìa khóa không biết do Q phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Hải Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Hải Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 20/11/2022.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND TP Cà Mau;
- Bị cáo, bị hại;
- Cơ quan điều tra CATPCM;
- Cơ quan THA hình sự, THA dân sự TP Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, AV, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Lê Thị Thu**